

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HSST
Ngày 05 tháng 02 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Tiễn

2. Ông Trần Thành Vân

- Thư ký phiên toà:

Bà Hà Thị Diệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:

Ông Sộng Nỗ Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn N** - Sinh ngày 22 tháng 4 năm 1975; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Bản M, xã M, huyện S, Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn D, con bà Lường Thị V; Bị cáo có vợ là Lường Thị P và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2006).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 10/8/2020 đến nay. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 ngày 10/8/2020 tổ công tác Công an xã Mường Lầm, huyện Sông Mã phối hợp với đội CSGT-TT Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản Pá Lung, xã Chiềng En, huyện Sông Mã phát hiện Lường Văn N điều khiển xe mô tô hướng từ xã Bó Sinh về xã Mường Lầm có biểu hiện nghi vấn nên đã ra hiệu dừng xe để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi

quần của N có một vỏ bao thuốc lá Thăng Long có 02 gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói đều chứa mảnh viên nén màu hồng và chất bột màu trắng (N khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô và 01 điện thoại di động.

Ngày 11/8/2020 tại Công an huyện Sông Mã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh và trích mẫu giám định, kết quả: Gói nilon màu xanh thứ nhất gồm: 01 mảnh viên nén màu hồng có khối lượng là 0,05 gam; chất bột liên kết màu trắng có khối lượng là 0,06 gam đã sử dụng hết để làm mẫu gửi giám định ký hiệu lần lượt là H1, T1. Gói nilon màu xanh thứ hai gồm: 01 mảnh viên nén màu hồng có khối lượng là 0,04 gam; chất bột liên kết màu trắng có khối lượng là 0,06 gam đã sử dụng hết để làm mẫu gửi giám định ký hiệu lần lượt là H2, T2.

Tại bản kết luận giám định số 1312 ngày 13/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Các mẫu gửi giám định ký hiệu H1, H2 đều là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của các mẫu gửi giám định lần lượt là H1 = 0,05gam, H2= 0,04gam; Các mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của các mẫu gửi giám định lần lượt là T1= 0,06gam, T2= 0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ lần lượt là 0,09 gam Methamphetamine và 0,12 gam loại Heroine”.

Quá trình điều tra Lương Văn N khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 10/8/2020 N sử dụng điện thoại gọi cho một người đàn ông dân tộc Thái tên P(không biết họ) ở bản Hấp, xã Pú Bấu, huyện Sông Mã nhờ P mua Hồng phiến và Heroine với số tiền 100.000đ thì được P đồng ý, sau đó N hẹn gặp nhau tại bản Hấp, xã Pú Bấu để lấy ma túy. Gọi điện thoại xong N xóa nhật ký cuộc gọi đó rồi điều khiển xe mô tô lên bản Hấp, khi trên đường thuộc bản Pá Hấp thì thấy P điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, N dừng xe và gọi P, khi gặp P, N đưa cho P 100.000đ rồi nhận của P gói nilon có chứa ma túy, sau khi nhận Nhượng mở ra kiểm tra thấy có 01 viên Hồng phiến và 01 cục Heroine, Nhượng bẻ viên Hồng phiến thành hai mảnh, chia cục Heroine thành hai phần rồi gói thành hai gói riêng biệt, mỗi gói đều có Heroine và một mảnh viên Hồng phiến, sau đó N cho hai gói ma túy vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long cất vào túi quần và điều khiển xe đi về. Khi về đến bản Pá Lung, xã Chiềng En thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng và tài sản liên quan khác. Lương Văn N cũng khai nhận mục đích mua ma túy là để bản thân sử dụng.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 11/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lương Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 16 - 22 tháng tù. Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy vật chứng liên quan. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại.

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, thống nhất với lời khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố. Nhất trí với nội dung Bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Khi được nói lời sau bị cáo đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 10/8/2020; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1312 ngày 13/8/2020; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời

khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mua ma túy với mục đích để sử dụng, tổng khối lượng ma túy là 0,09 gam Methamphetamine và 0,12 gam Heroine của bị cáo Lương Văn N đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, suy kiệt nòi giống, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố là người có công với cách mạng - Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ hiện nay gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo, xét thấy bị cáo đã dùng để trao đổi mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Thái tên P bị cáo khai nhận đã mua ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra, xác minh tại bản Hấp, xã Pú Bả, huyện Sông Mã không có ai tên là P, đồng thời đã tiến hành trích list số điện thoại của bị cáo N, tuy nhiên N không xác định được

số điện thoại của P nên cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để xác minh, làm rõ, mở rộng vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Espero, biển kiểm soát 26B2-190.23 là tài sản chung của gia đình bị cáo, khi bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy thì vợ bị cáo không biết, ngày 01/01/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã trả lại chiếc xe cho vợ bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn N 16 (mười sáu) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày 10/8/2020.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan bao gồm:

+ 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long.

+ 02 mảnh nilon màu xanh.

+ 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(Các vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 027576).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG.

Theo Quyết định chuyển vật chứng 17/QĐ - VKSSM ngày 11/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2021 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 05/02/2021./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn